**KHỐI CHÓP CÓ CẠNH BÊN VUÔNG GÓC VỚI ĐÁY**

1. Cho hình chóp SABC có đáy ABC là tam giác vuông cân tại B với AC = a, SA vuông góc với đáy ABC và SB hợp với đáy một góc 60o. Tính thể tích hình chóp .

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp SABCD có đáy ABCD là hình vuông có cạnh a, SA vuông góc đáy ABCD và mặt bên (SCD) hợp với đáy một góc 60o. Tính thể tích hình chóp SABCD.

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp *S.ABCD* có đáy *ABCD* là hình vuông cạnh *a*. Biết  và . Thể tích của khối chóp *S. ABCD* là:

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp *S.ABC* có đáy *ABC* là tam giác đều cạnh a , *SA(ABC)* và . Thể tích khối chóp S.ABC là:

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp *S.ABCD* có đáy *ABCD* là hình vuông cạnh *a,. SA(ABCD)* và . Thể tích khối chóp *S.ABCD* là :

 A.  B.  C.  D.

1. Cho hình chóp *S.ABC* có đáy *ABC* là tam giác vuông tại *B* biết ,, *SA(ABC)* và . Thể tích khối chóp *S.ABC* là :

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp  có đáy  là tam giác vuông tại , , ,  vuông góc với mặt phẳng đáy. Biết góc giữa  và  bằng . Tính thể tích khối chóp 

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình vuông cạnh a, cạnh bên SA vuông góc với mặt phẳng đáy và SC tạo với mặt đáy một góc bằng 600 .Tính thể tích khối chóp S.ABCD

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp  có đáy  là tam giác đều cạnh ,  vuông góc với mặt phẳng đáy. Gọi  là trung điểm của , góc giữa  và  bằng . Tính thể tích khối chóp 

A.  B.  C.  D. 

1. Cho khối chóp *S.ABC* có *SA* vuông góc với (*ABC*), đáy *ABC* là tam giác vuông cân tại *A*, *BC*=2*a*, góc giữa *SB* và (*ABC*) là 30o. Thể tích khối chóp *S.ABC* là:

 A.  B.  C.  D. 

1. Khối chóp tứ giác S.ABCD có đáy ABCD là hình vuông cạnh a, SA=  là đường cao. Thể tích V của khối chóp là:

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

1. Khối chóp tứ giác S.ABCD có đáy ABCD là hình vuông cạnh a, SA là đường cao và cạnh SC hợp với đáy góc . Thể tích của khối chóp là:

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

1. Cho hình chóp S.ABC có đáy ABC là tam giác đều cạnh a và cạnh bên SA vuông góc với đáy. Biết . Khi đó khoảng cách từ A đến mặt phẳng (SBC) là

 **A.** *a* **B.**  **C.**  **D.** 

1. Cho khối chóp có  tam giác  vuông tại ,  Tính thể tích khối chóp  biết rằng 

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp *SABCD* có đáy ABCD là hình vuông có cạnh *a*  và *SA* vuông góc đáy ABCD và mặt bên (SCD) hợp với đáy một góc 60o. Tính thể tích hình chóp *SA* BCD

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp *SABC* có đáy ABC là tam giác đều cạnh *a* biết *SA* vuông góc với đáy ABC và (SBC) hợp với đáy *(ABC)* một góc 60o. Tính thể tích hình chóp

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp *SA* BC có đáy ABC là tam giác vuông cân tại B với AC = *a,* *SA*  vuông góc với đáy ABC và SB hợp với đáy một góc 60o. Tính thể tích hình chóp.

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho khối chóp *SABC* có đáy *ABC* là tam giác cân tại *a* với *BC* = *2a*, , biết và mặt (SBC) hợp với đáy một góc *45o* . Tính thể tích khối chóp *SABC.*

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho khối chóp *SABCD* có đáy *ABCD* là hình thang vuông tại *A* và *B* biết *AB = BC = a , AD = 2a* ,

*SA*  (*ABCD*) và (*SCD*) hợp với đáy một góc 60o. Tính thể thích khối chóp *SABCD*.

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho khối chóp *SABCD* có đáy *ABCD* là hình vuông biết *SA*(*ABCD*), *SC* = *a* và *SC* hợp với đáy một góc 60o Tính thể tích khối chóp.

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho khối chóp *SABCD* có đáy *ABCD* là hình chữ nhật biết rằng *SA*  (*ABCD*), *SC* hợp với đáy một góc 45o và *AB* = 3*a* , BC = 4*a*. Tính thể tích khối chóp

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho khối chóp có đáy ABCD là hình chữ nhật tâm O,  SA vuông góc với mặt đáy. Tính thể tích khối chóp biết 

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình bình hành với AB=a, AD=2a, , SA vuông góc với đáy, góc giữa SC và mặt đáy bằng 600. Thể tích khối chóp S.ABCD là V. Tính tỷ số .

 A. B.  C. D. 

1. Cho hình chóp S.ABC có đáy là tam giác vuông cân tại C, cạnh SA vuông góc với mặt đáy , biết AB=2a, SB=3a. Thể tích khối chóp S.ABC là V. Tính tỷ số **.**

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp S.ABC đáy là tam giác vuông tại B, AC=, CB=a, SA= 2a và SA vuông góc với mặt đáy. Tính thể tích khối chóp.

 A.  B.  C. D. 

1. Cho hình chóp S.ABC đáy là tam giác đều cạnh a, SA vuông góc với mặt đáy và góc giữa SC và mặt đáy bằng 300 . Tính thể tích khối chóp.

 A. B.  C. D. 

.

1. Cho hình chóp S.ABC đáy là tam giác đều cạnh a, SA vuông góc đáy và góc giữa (SBC) và mặt đáy bằng 600 . Tính thể tích khối chóp.

 A. B.  C. D.

1. Cho hình chóp S.ABCD đáy là hình vuông cạnh a, SA vuông góc đáy và góc giữa SC và mặt đáy bằng 450 . Tính thể tích khối chóp.

 A. B.  C. D. 

1. Cho hình chóp S.ABCD đáy là hình vuông cạnh a, SA vuông góc đáy và góc giữa (SBD) và mặt đáy bằng 600 . Tính thể tích khối chóp.

 A. B.  C. D. 

1. Cho hình chóp S.ABCD đáy là hình chữ nhật AD= 2a, AB=a,có( SAB) và (SAD) vuông góc đáy và góc SC và đáy bằng 300 . Tính thể tích khối chóp.

 A. B.  C. D. 

1. Cho hình chóp S.ABCD đáy là hình chữ nhật AD= 2a, AB=a,có ( SAB) là tam giác đều vuông góc đáy. Tính thể tích khối chóp.

 A. B.  C. D.

1. Cho hình chóp S.ABCD đáy là hình thoi cạnh a có góc A bằng 1200. SA vuông góc với đáy , góc SC và đáy bằng 600 . Thể tích khối chóp là:

 A. B.  C. D.

1. Cho khối chóp *SABCD* có đáy *ABCD* là hình thoi cạnh *a* và góc nhọn= 60o và *SA*  (*ABCD*)

Biết rằng khoảng cách từ *A* đến cạnh *SC = a*.Tính thể tích khối chóp *SABCD*

 A.  B.  C.  D. 

1. Khối chóp *S.ABC* có *SA* vuông góc với (*ABC*), đáy *ABC* là tam giác vuông tại *B*. Biết *SB*=2*a* , *BC*=*a* và thể tích khối chóp là a3 . Khoảng cách từ *A* đến (*SBC*) là:

 A.6*a* B. 3*a* C.   D. 

1. Cho hình chóp SABCD có đáy ABCD là hình vuông có cạnh a và SA vuông góc đáy ABCD và mặt bên (SCD) hợp với đáy một góc 60o. Tính khoảng cách từ A đến mặt phẳng (SCD).

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp SABC có đáy ABC là tam giác đều cạnh a, SA vuông góc với đáy ABC và (SBC) hợp với đáy (ABC) một góc 60o. Tính thể tích hình chóp .

 A.  B.  C.  D. 

**Câu 37.** Cho hình chóp  có đáy  là tam giác vuông tại    vuông góc với mặt phẳng đáy. Biết góc giữa  và  bằng . Thể tích khối chóp 

**A. ** **B. ** **C. ** **D. **

**Câu 38.** Cho hình chóp có đáy  là hình vuông cạnh  và có tâm là  vuông góc với đáy;  tạo với đáy một góc  Tính thể tích khối chóp S.SABC.

**A. ** **B. ** **C. ** **D. **

**Câu 39.** Cho hình chóp  có đáy  là hình vuông cạnh . Biết  và . Thể tích của khối chóp 

**A. ** **B. ** **C. ** **D. **

**Câu 40.** Cho hình chóp có đáy  là tam giác vuông tại ,  vuông góc với mặt đáy. Tính thể tích khối chóp theo . Biết, 

**A. ** **B. ** **C. ** **D. **

**Câu 41.** Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình thoi cạnh a, , . Thể tích khối chóp S.ABCD bằng:

 A.  B.  C.  D. 

**KHỐI CHÓP CÓ MẶT BÊN VUÔNG GÓC VỚI ĐÁY**

1. Cho hình chóp *S.ABCD* có đáy *ABCD* là hình vuông. Mặt bên *SAB* là tam giác đều cạnh *a* và nằm trong mặt phẳng vuông góc với (*ABCD*). Thể tích của khối chóp *S.ABCD* là:

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp SABC có SB = SC = BC = CA = a . Hai mặt (ABC)

 và (ASC) cùng vuông góc với (SBC). Tính thể tích hình chóp

A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình vuông có cạnh a

 Mặt bên SAB là tam giác đều nằm trong mặt phẳng vuông góc với đáyABCD,Tính thể tích khối chóp SABCD.

A.  B.  C.  D. 

1. Cho tứ diện ABCD có ABC là tam giác đều ,BCD là tam giác vuông cân tại D , (ABC)(BCD) và AD hợp với (BCD) một góc 60o .

Tính thể tích tứ diện ABCD.

A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp S.ABC có đáy ABC là tam giác vuông cân tại B, cóBC = a. Mặt bên SAC vuông góc với đáy, các mặt bên còn lại đều tạo với mặt đáy một góc 450.Tính thể tích khối chóp SABC***.***

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho khối chóp *S.ABCD* có đáy *ABCD* là hình vuông cạnh *a*. Hai mặt phẳng (*SAC*) và (*SAB*) cùng vuông góc với (*ABCD*). Góc giữa (*SCD*) và (*ABCD*) là 60o. Thể tích của khối chóp *S.ABCD* là:

 A.  B.  C.  D.

1. Cho hình chóp S.ABCD biết ABCD là một hình thang vuông ở A và D; AB = 2a; AD = DC = a. Tam giác SAD vuông ở S. Gọi I là trung điểm AD. Biết (SIC) và (SIB) cùng vuông góc với mp(ABCD). Tính thể tích khối chóp S.ABCD theo a

 A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp S.ABCD có đáy là hình thang vuông tại A và D . hai mặt bên SAB và SAD cùng vuông góc với mặt phẳng đáy . Biết AD==DC=a, AB=2a ,  . Thể tích khối chóp S.ABCD là :

A.  B.  C.  D. 

1. Khối chóp S.ABC có đáy ABC vuông cân tại A, AB = a . Mặt bên SBC vuông cân tại S và nằm trong mặt phẳng vuông góc với đáy. Thể tích khối chóp S.ABC bằng:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** Kết quả khác.

1. Cho khối chóp có đáy  là tam giác đều cạnh . Hai mặt bên  và  cùng vuông góc với đáy. Tính thể tích khối chóp biết 

A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp *SABC* có *SB = SC = BC = CA = a* . Hai mặt *(ABC)* và (*ASC*) cùng vuông góc với (*SBC*). Tính thể tích hình chóp .

A.  B.  C.  D. 

1. Cho khối chóp có đáy là hình vuông cạnh . Hai mặt phẳng  cùng vuông góc với đáy. Tính thể tích khối chóp biết 

A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp *S.ABCD* có đáy *ABCD* là hình vuông có cạnh a. Mặt bên *SAB* là tam giác đều nằm trong mặt phẳng vuông góc với đáy*ABCD*. Tính thể tích khối chóp *S.ABCD*.

A.  B.  C.  D. 

1. Cho tứ diện *ABCD* có *ABC* là tam giác đều ,*BCD* là tam giác vuông cân tại *D* , *(ABC)*(*BCD*) và *AD* hợp với (*BCD*) một góc 60o .Tính thể tích tứ diện *ABCD*.

A.  B.  C.  D.

1. Cho hình chóp *S.ABC* có đáy *ABC* là tam giác vuông cân tại *B*, có *BC = a*. Mặt bên *SAC* vuông góc với đáy, các mặt bên còn lại đều tạo với mặt đáy một góc 450.Tính thể tích khối chóp *SABC*

A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp *SABC* có đáy *ABC* vuông cân tại *a* với *AB = AC = a* biết tam giác *SAB* cân tại *S* và nằm trong mặt phẳng vuông góc với *(ABC)* ,mặt phẳng (*SAC*) hợp với *(ABC)* một góc 45o. Tính thể tích của *SABC*.

A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp *SABC* có ; *SBC* là tam giác đều cạnh *a* và (*SAB*) *(ABC)*. Tính thể tích khối chóp *SABC*.

A.  B.  C.  D.

1. Cho hình chóp *SABCD* có *ABCD* là hình chữ nhật , *SAB* đều cạnh *a* nằm trong mặt phẳng vuông góc với (*ABCD*) biết (*SAC*) hợp với (*ABCD*) một góc 30o .Tính thể tích hình chóp *SABCD*

A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp *SABCD* có *ABCD* là hình chữ nhật có *AB = 2a , BC = 4a, SAB (ABCD)* , hai mặt bên (*SBC*) và (*SAD*) cùng hợp với đáy *ABCD* một góc 30o .Tính thể tích hình chóp *SABCD*

A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp *SABCD* có đáy *ABCD* là hình thoi với *AC = 2BD = 2a* và  *SAD* vuông cân tại *S* , nằm trong mặt phẳng vuông góc với *ABCD*. Tính thể tích hình chóp *SABCD*.

A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp *SABCD* có đáy *ABCD* là hình thang vuông tại *a* và *D*; *AD = CD* = *a* ; *AB = 2a*,*SAB* đều nằm trong mặt phẳng vuông góc với (*ABCD*). Tính thể tích khối chóp *SABCD* .

A.  B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp S.ABCD có đáy là hình thoi, tam giác SAB đều và nằm trong mặt phẳng vuông góc với đáy. Biết AC=2a, BD=3a. tính khoảng cách giữa hai đường thẳng AD và SC

A. B.  C.  D. 

1. Cho hình chóp S.ABC có đáy là tam giác cân tại A, AB=AC=a, . Mặt bên SAB là tam giác đều và nằm trong mặt phẳng vuông góc với đáy. Tính theo a thể tích khối chóp S.ABC

A.  B. C.  D. 

1. Cho hình chóp S.ABCD đáy là hình thoi với AC=2BD=2a và tam giác SAD vuông cân tại S nằm trong mp vuông góc với đáy.Thể tích khối chóp là:



1. Cho hình chóp S.ABCD đáy là thang vuông tại A và D với AD=CD=a , AB=2a và tam giác SAB đều nằm trong mp vuông góc với đáy.Thể tích khối chóp là:



1. Cho hình chóp S.ABC có SA=3a (với a>0); SA tạo với đáy (ABC) một góc bằng 600.Tam giác ABC vuông tại B, . G là trọng tâm của tam giác ABC. Hai mặt phẳng (SGB) và (SGC) cùng vuông góc với mặt phẳng (ABC). Tính thể tích của hình chóp S.ABC



1. Cho hình chóp S.ABC có mặt phẳng (SAC) vuông góc với mặt phẳng (ABC), SA = AB = a, AC = 2a, . Tính thể tích khối chóp S.ABC và cosin của góc giữa hai mặt phẳng (SAB), (SBC).



1. Cho hình chóp S.ABC có đáy ABC là tam giác đều cạnh bằng a , tam giác SAC cân tại S và nằm trong mặt phẳng vuông góc với đáy, SB hợp với đáy một góc 300, M là trung điểm của BC . Tính thể tích khối chóp S.ABM.



1. Cho hình chóp S.ABC có đáy ABC là tam giác đều; mặt bên SAB nằm trong mặt phẳng

vuông góc với mặt phẳng đáy và tam giác SAB vuông tại S, SA = a, SB = a . Gọi K là trung điểm của đoạn AC. Tính thể tích khối chóp S.ABC



1. Cho h×nh chãp S.ABC cã ®¸y ABC lµ tam gi¸c vu«ng t¹i B, BA=4a, BC=3a, gäi I lµ trung ®iÓm cña AB, hai mÆt ph¼ng (SIC) vµ (SIB) cïng vu«ng gãc víi mÆt ph¼ng (ABC), gãc gi÷a hai mÆt ph¼ng (SAC) vµ (ABC) b¼ng 600. TÝnh thÓ tÝch khèi chãp S.ABC



1. Cho tứ diện ABCD có ABC là tam giác đều cạnh 3a và cạnh CD tạo với mặt phẳng (ABC) một góc 600. Gọi H là điểm nằm trên AB sao cho AB = 3AH và mặt phẳng (DHC) vuông góc với mặt phẳng (ABC) . Tính theo a thể tích tứ diện đã cho



1. Cho hình chóp S.ABCD có đáy là hình chữ nhật với AB = a, BC = a . Hai mặt phẳng (SAC ) và (SBD) cùng vuông góc với đáy. Điểm I thuộc đoạn SC sao cho SC = 3IC. Tính thể tích khối chóp S.ABCD



1. Cho hình chóp  có đáy là hình thang vuông tại  và  với  là đáy nhỏ. Biết rằng tam giác  là tam giác đều có cạnh với độ dài bằng  và nằm trong mặt phẳng vuông góc với mặt đáy,  và khoảng cách từ  tới mặt phẳng  bằng  (ở đây  là trung điểm ). Hãy tính thể tích khối chóp theo 



1. Cho hình chóp  có đáy  là hình chữ nhật với , tam giác  cân tại  và mặt phẳng  vuông góc với mặt phẳng . Biết góc giữa mặt phẳng  và mặt phẳng  bằng . Tính thể tích khối chóp .



**KHỐI CHÓP CÓ HÌNH CHIẾU VUÔNG GÓC CỦA ĐỈNH LÊN MẶT ĐÁY**

**Câu 1**. Cho hình chóp *S.ABCD* có đáy *ABCD* là hình thoi tâm *O* cạnh *a*, góc ,  và  Khi đó thể tích của khối chóp là: A.  B.  C.  D. 

**Câu 2**: Cho hình chóp *S.ABC* có tam giác *ABC* là tam giác đều cạnh *a.* Hình chiếu của *S* trên mặt phẳng (*ABC*) là trung điểm của cạnh *AB*, góc tạo bởi cạnh *SC* và mặt phẳng đáy (*ABC*) bằng 300. Thể tích của khối chóp *S.ABC* là: A.  B.  C.  D. 

**Câu 3**: Cho hình chóp *S.ABCD* có đáy *ABCD* là hình chữ nhật, biết *AB* = 2*a*; *AD* = *a*. Hình chiếu của *S* lên đáy là trung điểm *H* của cạnh *AB* ; góc tạo bởi *SC* và đáy là .Thể tíchkhối chóp *S.ABCD* là:

 A.  B.  C.  D. 

**Câu 4**: Cho hình chóp *S.ABCD* có đáy *ABCD* là hình chữ nhật, biết *AB = a*; . Hình chiếu *S* lên đáy là trung điểm *H* cạnh *AB*; góc tạo bởi *SD* và đáy là .Thể tích của khối chóp *S.ABCD* là:

 A. B.  C.  D. Đáp án khác

**Câu 5:** Khối chóp tứ giác S.ABCD có đáy ABCD là hình vuông cạnh , tam giác SAD cân tại S và (SAD ) vuông góc với mặt đáy .Biết Thể tích V của khối chóp là  .Tính d(B,(SCD))

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 6:** Cho hình chóp S.ABC có đáy ABC là tam giác vuông tại A, AB = 2a, AC = . Hình chiếu của S lên mặt phẳng (ABC) là trung điểm H của cạnh AB. Cạnh bên SC hợp với đáy (ABC) một góc bằng 600. Khoảng cách từ A đến mặt phẳng (SBC) là:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 7.** Cho khối chóp có đáy  là hình chữ nhật . Gọi  là trung điểm của  , biết . Tính thể tích khối chóp biết .

A.  B.  C.  D. 

**Câu 8.** Cho khối chóp có đáy là hình vuông cạnh . Gọi  là trung điểm cạnh  biết  . Tính thể tích khối chóp biết tam giác  đều

 A.  B.  C.  D. 

**Câu 9.** Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình thoi tâm I và có cạnh bằng a, góc  . Gọi H là trung điểm của IB và SH vuông góc với (ABCD). Góc giữa SC và (ABCD) bằng  . Tính thể tích khối chóp S.AHCD.

A. B.  C.  D. 

**Câu** **10.** Cho hình chóp S.ABCD có đáy là hình vuông cạnh a,  hình chiếu vuông góc H của S lên mặt (ABCD) là trung điểm của đoạn AB. Gọi K là trung điểm của AD. Tính khoảng cách giữa hai đường SD và HK theo a

A.  B.  C.  D. 

**Câu 11:** Cho hình chóp S.ABC đáy là tam giác đều cạnh a, hình chiếu vuông góc S lên đáy trùng với trung điểm BC và góc SA và đáy bằng 600 Thể tích khối chóp là:

.

**Câu 12.** Cho hình chóp S.ABCD có đáy là hình chữ nhật với AB = 2a,AD = a.Hình chiếu của S lên (ABCD) là trung điểm H của AB, SC tạo với đáy một góc 45o.Thể tích khối chóp S.ABCD là:

1.  B.  C.  D. 

**Câu 13:** cho hình chop S.ABC , đáy tam giác vuông tại A, , BC = 2a. gọi H là hình chiếu vuông góc của A lên BC, biết SH vuông góc với mp(ABC) và SA tạo với đáy một góc 600.

Tính thể tích khối chop S.ABC



**Câu 14:** Cho hình chóp S.ABC tam giác ABC vuông tại B, BC = a, AC = 2a, tam giác SAB đều. Hình chiếu của S lên mặt phẳng (ABC) trùng với trung điểm M của AC. Tính thể tích khối chóp S.ABC



**Câu 15:** Cho hình chóp S.ABC, có đáy là tam giác ABC cân tại A, AB = AC = a,  hình chiếu vuông góc của S trên mặt phẳng (ABC) trùng với trọng tâm G của tam giác ABC. Cạnh bên SC tạo với mặt phẳng đáy một góc  , biết tan.Tính thể tích khối chóp S.ABC



**Câu 16:** Cho hình chóp S.ABC có đáy ABC là tam giác cân tại A, góc BAC =1200. Gọi H, M lần

lượt là trung điểm các cạnh BC và SC, SH vuông góc với (ABC), SA=2a và tạo với mặt đáy góc 600. Tính theo a thể tích khối chóp S.ABC



**Câu 17:** Cho hình chóp S.ABC có đáy ABC là tam giác vuông tại B, AC = 2a,. Hình chiếu vuông góc H của đỉnh S trên mặt đáy là trung điểm của cạnh AC và SH = a.Tính theo a thể tích khối chóp S.ABC



**Câu18:** cho hình chop S.ABC  có tam giác  ABC  vuông tại  A ,  AB = AC = a ,  I  là  trung  điểm  của  SC ,  hình  chiếu  vuông  góc  của  S  lên  mặt  phẳng ( ABC )  là  trung  điểm H của  BC , mặt phẳng (SAB) tạo với đáy một góc 600. Tính  thể tích khối chóp  S.ABC



**Câu 19:** Cho hình chóp S.ABCD  có  đáy  là  hình  bình  hành với  AB = 2a, BC = a, BD = .

 Hình chiếu vuông góc của  S  lên mặt phẳng  ABCD  là trọng tâm  G  của tam giác  BCD ,  biết  SG = 2a . Tính thể tích V của hình chóp  S .ABCD



**Câu 20:** cho hình chóp (ABCD ) và đáy  ABCD  là  hình chữ nhật ;  AB = a, AD = 2a. Gọi  M  là trung điểm của  BC. S.ABCD  có  SA  vuông góc với mặt phẳng đáy, N là giao điểm của  AC và  DM  ,  H là hình  chiếu  vuông góc của  A  lên  SB .Biết góc giữa  SC và mặt phẳng ( ABCD)  là , với  tan = .Tính thể tích khối chop S.ABMN .



**Câu 21:** Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình chữ nhật, mặt bên SAD là tam giác vuông tại S, hình chiếu vuông góc của S lên mặt phẳng (ABCD) là điểm H thuộc cạnh AD sao cho

 HA = 3HD. Gọi M là trung  điểm của AB. Biết rằng  SA = 2avà đường thẳng SC tạo với

đáy một góc  300. Tính theo a thể tích khối chóp S.ABCD



**Câu 22:** Cho hình chóp S.ABCD có đáy là hình vuông cạnh a tâm O, hình chiếu của đỉnh S trên mặt phẳng (ABCD) là trung điểm của AO, góc giữa mặt phẳng (SCD) và mặt phẳng (ABCD) là 600. Tính thể tích của khối chóp S.ABCD

 

**Câu 23:** Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình vuông cạnh a. Gọi M và N lần lượt là trung điểm của các cạnh AB và AD; H là giao điểm của CN với DM. Biết SH vuông góc với mặt phẳng (ABCD) và SH = a.Tính thể tích khối chóp S.CDNM



**Câu 24:**  Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình chữ nhật, . Hình chiếu

vuông góc của điểm S trên mặt phẳng (ABCD) trùng với trọng tâm tam giác BCD. Đường

thẳng SA tạo với mặt phẳng(ABCD) một góc 450. Tính thể tích của khối chóp S.ABCD



**KHỐI CHÓP ĐỀU**

1. Khối chóp đều *S.ABCD* có mặt đáy là:

A. Hình bình hành B. Hình chữ nhật C. Hình thoi D. Hình vuông

1. Cho chóp tam giác đều SABC cạnh đáy bằng a và cạnh bên bằng 2a. Tính thể tích chóp đều SABC .

A.  B.  C.  D. 

1. Cho khối chóp tứ giác SABCD có tất cả các cạnh có độ dài bằng a . Tính thể tích khối chóp SABCD.

A.  B.  C.  D. 

**Câu 4**: Thể tích khối chóp tứ giác đều có tất cả các cạnh bằng *a* là :

 A .  B.  C.  D. 

**Câu 5**: Kim tự tháp Kê−ốp ở Ai Cập được xây dựng vào khoảng 2500 năm trước Công nguyên. Kim tự tháp này là một khối chóp tứ giác đều có chiều cao 147 m, cạnh đáy dài 230 m. Thế tích của nó là:

A. 2592100 m3 B. 2592100 m2 C. 7776300 m3 D. 3888150 m3

**Câu 6**: Thể tích của chóp tam giác đều có tất cả các cạnh đều bằng  là:

A.  B.  C.  D. 

**Câu 7:** Cho hình chóp đều S.ABCD có cạnh đáy bằng a và cạnh bên tạo với đáy một góc 60o. Tính thể tích của hình chóp đều đó.

A.  B.  C.  D. 

**Câu 8**: Cho hình chop đều S.ABC có cạnh đáy là a;SA=2a .Thể tích khối chóp S.ABC là :

A.  B.  C.  D. 

**Câu 9:** Cho hình chóp đềucó cạnh đáy, góc giữa mặt bên và mặt đáy bằng. Tính thể tích của hình chóp.

A.  B.  C.  D. 

**Câu 10:** Cho hình chóp tam giác đều có cạnh đáy bằng *a* và cạnh bên tạo với đáy một góc . Thể tích của khối chóp đó bằng

A .  B.  C.  D. 

**Câu 11.** Cho (H) là khối chóp tứ giác đều có tất cả các cạnh bằng a. Thể tích của (H) bằng:

A.  B.  C.  D. 

**Câu 12:** Khối chóp tam giác đều có cạnh đáy bằng a và cạnh bên bằng  có thể tích bằng:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 13:** Cho hình chóp tứ giác đều S.ABCD có cạnh đáy bằng a, góc giữa cạnh bên và mặt đáy bằng   . Thể tích khối chóp S.ABCD theo a và  bằng

   

**Câu 14:** Một hình chóp tam giác đều có cạnh bên bằng b và chiều cao h. Khi đó, thể tích của hình chóp bằng

   

b) Cho khối tứ diện đều ABCD cạnh bằng a, M là trung điểm DC. Tính khoảng cách từ M đến mp(ABC).Suy ra thể tích hình chóp MABC.

A.  B.  C.  D. 

**KHỐI CHÓP KHÁC**

**Câu 1**: Thể tích khối chóp có diện tích đáy *B* và chiều cao *h* là:

A.  B.  C.  D. 

**Câu 2**: Khối đa điện nào sau đây có công thức tính thể tích là (B là diện tích đáy ; h là chiều cao) A. Khối lăng trụ B. Khối chóp C. Khối lập phương D. Khối hộp chữ nhật

**Câu 3**: Cho một khối chóp có thể tích bằng . Khi giảm diện tích đa giác đáy xuống  lần thì thể tích khối chóp lúc đó bằng: A.  B.  C.  D. 

**Câu 4**. Cho khối chóp *S.ABC* có thể tích là *V*. Gọi *B’, C’* lần lượt là trung điểm của *AB* và *AC*. Thể tích của khối chóp *S.AB’C’* sẽ là: A.  B.  C.  D. 

**Câu 5**. Cho khối chóp *S.ABC*, trên ba cạnh *SA, SB, SC* lần lượt lấy ba điểm *A’, B’, C’* sao cho , Gọi *V* và *V’* lần lượt là thể tích của các khối chóp *S.ABC* và *S.A’B’C’*. Khi đó tỉ số  là: A. 12 B.  C. 24 D. 

**Câu 6**: Hình chóp tứ giác *S.ABCD* có đáy là hình chữ nhật cạnh *AB* = 2*a*, *AD* = *a*; các cạnh bên đều có độ dài bằng 3*a*. Thể tích hình chóp *S~.ABCD* bằng

A.  B.  C.  D. 

**Câu 7.** Cho tứ diện ABCD. Gọi B’ và C’ lần lượt là trung điểm của AB và AC. Khi đó tỉ số thể tích của khối tứ diện AB’C’D và khối tứ diện ABCD bằng:

A.  B.  C.  D. 

[<br>]

**Câu 8**. Cho hình chóp S.ABCD có đáy là hình chữ nhật tâm O với AB=2a, BC=a. các cạnh bên của hình chóp đều bằng nhau và bằng 

thể tích khối chóp S.ABCD là :

A.  B.  C.  D. Kết quả khác .

**Câu 9:** Khối chóp S.ABC có thể tích . Gọi M, N là các điểm lần lượt lấy trên cạnh SA, SB sao cho 2SM=3MA; 2SN=NB. Thể tích khối chóp S.MNC bằng:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 10:** Hai khối chóp lần lượt có diện tích đáy, chiều cao và thể tích là  và . Biết  và . Khi đó  bằng: **A.** 2 **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 11.**Cho khối chóp *SABCD* có đáy *ABCD* là nửa lục giác đều nội tiếp trong nửa đường tròn đường kính *AB = 2R* biết (*SBC*) hợp với đáy *ABCD* một góc 45o.Tính thể tích khối chóp *SABCD*

A.  B.  C.  D. 

**Câu** 1**2.** Cho hình chóp đều S.ABCD có cạnh đáy bằng 2a. Mặt bên của hình chóp tạo với đáy góc . Mặt phẳng (P) chứa AB và đi qua trọng tâm G của tam giác SAC cắt SC, SD lần lượt tại M,N. Tính theo a thể tích khối chóp S.ABMN.

A. B.  C.  D. 

**Câu** 1**3.** Cho hình chóp tứ giác đều S.ABCD có cạnh đáy bằng a, góc giữa mặt bên và đáy bằng  . M,N là trung điểm của cạnh SD, DC. Tính theo a thể tích khối chóp M.ABC.

A. B.  C.  D.

**Câu 14:** Cho hình chóp S.ABCD đáy là thang vuông tại A và D với AD=CD=a , AB=2a biết góc SC và đáy 600  .Thể tích khối chóp là:



**Câu 15:** Cho hình chóp S.ABCD đáy là thang vuông tại A và D với AD=CD=a , AB=2a biết góc (SBC) và đáy 300  .Thể tích khối chóp là:

.

**Câu 16:** Cho hình chóp S.ABC với   . Thể tích của hình chóp bằng

   

**Câu 17:**Cho hình chóp S.ABC có đáy ABC là tam giác vuông tại A,AB = AC = a, 

 góc giữa cạnh bên SA với mặt phẳng đáy bằng 600. Tính theo a thể tích khối chóp S.ABC



**Câu 18:** Cho hình chóp S.ABC có đáy ABC là tam giác vuông cân tại B, AB = BC = a ,

  và khoảng cách từ A đến mặt phẳng (SBC) bằng a. Tính thể tích khối chóp S.ABC



**Câu 19:** Cho hình chóp S.ABCD có đáy là hình thang vuông tại A và D; SA vuông góc với mặt đáy (ABCD); AB = 2a ; AD = CD = a . Góc giữa mặt phẳng (SBC) và mặt đáy (ABCD) là 600. Mặt phẳng (P) đi qua CD và trọng tâm G của tam giác SAB cắt các cạnh SA, SB lần lượt tại M, N. Tính thể tích khối chóp S.CDMN theo a. 

**Câu 20:** Trong mặt phẳng (P), cho hình thoi ABCD cạnh a, góc . Gọi G là trọng tâm tam giác ABD, trên đường thẳng vuông góc với mp(P) tại G lấy điểm S sao cho .

Tính thể tích khối chop S.ABCD và khoảng cách từ G đến (SBD) theo a.



**Câu 21**: Cho hai đoạn thẳng AB và CD chéo nhau, AC là đường vuông góc chung của chúng. Biết rằng AC=h, AB=a, CD=b và góc giữa hai đường thẳng AB và CD bằng 600. Hãy tính thể tích của tứ diện ABCD

A. B. C. D.